

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC PHẨM
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 05/9/2016

Gaphyton

THÀNH PHẦN / COMPOSITION:

Cao đặc Actiso 100 mg
(Tương đương với 1000 mg Actiso (Folium Cynarae scolymii))
Cao đặc Rau đắng đất 75 mg
(Tương đương với 750 mg Rau đắng đất (Herba Glini oppositifolii))
Cao đặc Bìm bìm biếc 7,5 mg
(Tương đương với 60 mg Bìm bìm biếc (Semen Pharbitidis))
Tà dược vd 1 viên

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG - LIỀU DÙNG/
INDICATION, CONTRAINDICATION, ADMINISTRATOR DOSAGE:

Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bên trong hộp.

See the package insert inside

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG/SPECIFICATIONS:

TCCS/MANUFACTURER'S

BẢO QUẢN/STORAGE:

Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng /
Store in a dry place, below 30°C.

Hộp 2 vỉ x 20 viên bao đường

Gaphyton



GAPHYTON

Hộp 2 vỉ x 20 viên bao đường

GMP - WHO

GMP - WHO

HD PHARMA

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM.
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.
Keep out of reach of children.
Carefully read the accompanying instructions before use.

SẢN XUẤT TẠI / MANUFACTURED BY:
Công ty CP Dược VTYT Hải Dương/
HD PHARMA
102 Chi Lăng, P. Nguyễn Trãi, TP Hải Dương,
Tỉnh Hải Dương.

SĐK (Reg.No):
Số lô SX (Lot. No) :
Ngày SX (Mfg. Date) :
HD (Exp. Date) :

HD PHARMA

GMP - WHO

Hộp 2 vỉ x 20 viên bao đường

GMP - WHO



Gaphyton

Hộp 2 vỉ x 20 viên bao đường



Số lô SX: HD:

Gaphyton

Cao đặc Actiso 100 mg
(Tương đương với 1000 mg Actiso (Folium Cynarae scolymii))
Cao đặc Rau đắng đất 75 mg
(Tương đương với 750 mg Rau đắng đất (Herba Glini oppositifolii))
Cao đặc Bìm bìm biếc 7,5 mg
(Tương đương với 60 mg Bìm bìm biếc (Semen Pharbitidis))
Tà dược vd 1 viên

SĐK:

Sản xuất bởi:

CÔNG TY CP DƯỢC VTYT HẢI DƯƠNG

Gaphyton

Cao đặc Actiso 100 mg
(Tương đương với 1000 mg Actiso (Folium Cynarae scolymii))
Cao đặc Rau đắng đất 75 mg
(Tương đương với 750 mg Rau đắng đất (Herba Glini oppositifolii))
Cao đặc Bìm bìm biếc 7,5 mg
(Tương đương với 60 mg Bìm bìm biếc (Semen Pharbitidis))
Tà dược vd 1 viên

SĐK:

Sản xuất bởi:

CÔNG TY CP DƯỢC VTYT HẢI DƯƠNG

WAZ

Gapphyton

THÀNH PHẦN / COMPOSITION:

Cao đặc Actiso 100 mg
(Tương đương với 1000 mg Actiso (*Folium Cynarae scolymii*))
Cao đặc Rau đắng đất 75 mg
(Tương đương với 750 mg Rau đắng đất (*Herba Glini oppositifolia*))
Cao đặc Bim bim biếc 7,5 mg
(Tương đương với 60 mg Bim bim biếc (*Semen Pharbitidis*))
Tà dược: vd 1 viên

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG - LIỀU DÙNG/ INDICATION, CONTRAINDICATION, ADMINISTRATOR DOSAGE:

Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc bên trong hộp.
See the package insert inside

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG/SPECIFICATIONS:

TCCS/MANUFACTURER'S:

BẢO QUẢN/STORAGE:

Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng /
Store in a dry place, below 30°C

Hộp 5 vỉ x 20 viên bao đường

Gapphyton



GAPPHYTON

Hộp 5 vỉ x 20 viên bao đường

GNP - WHO

HD PHARMA

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Keep out of reach of children.

Carefully read the accompanying instructions before use.

SẢN XUẤT TẠI / MANUFACTURED BY:

Công ty CP Dược VTYT Hải Dương/

HD PHARMA

102 Chi Lăng, P. Nguyễn Trãi, TP Hải Dương,
Tỉnh Hải Dương.

SĐK (Reg.No):

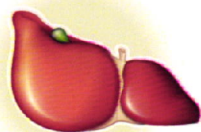
Số lô SX (Lot. No) :

Ngày SX (Mfg. Date) :

HD (Exp. Date) :

HD PHARMA

GNP - WHO



Gapphyton

Hộp 5 vỉ x 20 viên bao đường

Hộp 5 vỉ x 20 viên bao đường

GAPPHYTON

GNP - WHO

Số lô sx: HD:

Gapphyton

Cao đặc Actiso 100 mg
(Tương đương với 1000 mg Actiso (*Folium Cynarae scolymii*))
Cao đặc Rau đắng đất 75 mg
(Tương đương với 750 mg Rau đắng đất (*Herba Glini oppositifolia*))
Cao đặc Bim bim biếc 7,5 mg
(Tương đương với 60 mg Bim bim biếc (*Semen Pharbitidis*))
Tà dược: vd 1 viên

SĐK:

Sản xuất bởi:

CÔNG TY CP DƯỢC VTYT HẢI DƯƠNG

Gapphyton

Cao đặc Actiso 100 mg
(Tương đương với 1000 mg Actiso (*Folium Cynarae scolymii*))
Cao đặc Rau đắng đất 75 mg
(Tương đương với 750 mg Rau đắng đất (*Herba Glini oppositifolia*))
Cao đặc Bim bim biếc 7,5 mg
(Tương đương với 60 mg Bim bim biếc (*Semen Pharbitidis*))
Tà dược: vd 1 viên

SĐK:

Sản xuất bởi:

CÔNG TY CP DƯỢC VTYT HẢI DƯƠNG

ƯTAS

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

GAPHYTON

Dạng bào chế: Viên nén bao đường.

Thành phần: Mỗi viên chứa:

Cao đặc Actiso 100 mg

(*Tương đương với 1000 mg Actiso (Folium Cynarae scolymi)*)

Cao đặc Rau đắng đất 75 mg

(*Tương đương với 750 mg Rau đắng đất (Herba Glini oppositifolii)*)

Cao đặc Bìm bìm biếc 7,5 mg

(*Tương đương với 60 mg Bìm bìm biếc (Semen Pharbitidis)*)

Tá dược: Lactose, Avicel, Calci carbonat, Bột Talc, Magnesi stearat, Poly Vinyl Pyrolidol (PVP), Poly ethylen glycol 6000 (PEG 6000), Hydroxy propyl methyl cellulose (HPMC), Erythrosin, Than hoạt tính, Titan dioxyd, Đường trắng vđ 1 viên

Chỉ định:

- Suy giảm chức năng gan.
- Phòng và hỗ trợ điều trị viêm gan do thuốc, hóa chất.
- Viêm gan gây mệt mỏi, vàng da, khó tiêu, bí đại tiểu tiện, táo bón ...
- Dị ứng, mụn nhọt, lở ngứa, nổi mề đay.

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú, người gầy yếu.
- Người hư hàn, tiêu chảy.
- Người viêm tắc mật.

Tác dụng không mong muốn:

Chưa có báo cáo.

"Thông báo cho bác sĩ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc"

Liều dùng – Cách dùng:

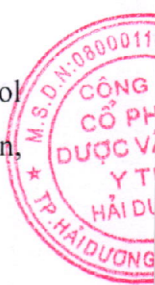
- Người lớn: Ngày uống 3 lần, mỗi lần 2 – 4 viên.
- Trẻ em: Ngày uống 3 lần, mỗi lần 1 - 2 viên.

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:

Thuốc dùng được khi đang lái xe và vận hành máy móc.

Tương tác với các thuốc khác:

Chưa thấy có.



17A2

Quá liều và xử trí:

Chưa có thông tin về trường hợp quá liều.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản: Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn chất lượng: Đạt TCCS.

Trình bày: Hộp 2 vỉ x 20 viên, hộp 5 vỉ x 20 viên, kèm hướng dẫn sử dụng.

Chú ý:

- Không dùng quá liều chỉ định.
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
- Để xa tầm tay trẻ em. Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến Bác sỹ.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VITYT HẢI DƯƠNG

102 Chi Lăng, P. Nguyễn Trãi, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương

ĐT/ Fax: 0320.853848



TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Đỗ Minh Hùng



MAZ